

## 16. Cấp lại Sổ thuyền viên

### 1. Trình tự thực hiện:

#### a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Sổ thuyền viên đến một trong các cơ quan đăng ký thuyền viên (không bắt buộc là cơ quan đã cấp sổ thuyền viên trước đó).

- Cơ quan đăng ký thuyền viên gồm: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục Hàng hải tại Hải Phòng, Chi cục Hàng hải tại thành phố Hồ Chí Minh, các Cảng vụ hàng hải được Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền (Đà Nẵng, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quy Nhơn, Nha Trang, Quảng Bình, Vũng Tàu, Cần Thơ, Kiên Giang, Đồng Tháp, Thái Bình, Nam Định).

- Các trường hợp cấp lại Sổ thuyền viên bao gồm:

+ Sổ thuyền viên bị mất, bị hỏng, bị hết số trang sử dụng, hoặc bị sai thông tin.

+ Thuyền viên đã được cấp sổ thuyền viên theo các mẫu trước đây (không theo quy định tại số 23/2016/TT-BGTVT) có nhu cầu đổi theo mẫu mới.

#### b) Giải quyết TTHC:

- Cơ quan đăng ký thuyền viên tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

+ Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn ngay cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

+ Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian chậm nhất hai (02) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan đăng ký thuyền viên gửi văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

+ Trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan đăng ký thuyền viên tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo việc cấp lại cho cơ quan đã cấp Sổ thuyền viên trước đó, thực hiện việc vào Sổ đăng ký thuyền viên và cấp Sổ thuyền viên theo mẫu quy định, đồng thời trả lại Sổ thuyền viên cũ (nếu có) cho thuyền viên tự bảo quản (sau khi đã gạch chéo những trang còn trống, đục lỗ Sổ thuyền viên và phô tô một bản để lưu hồ sơ). Trường hợp không cấp lại Sổ thuyền viên, cơ quan đăng ký thuyền viên phải trả lời bằng văn bản trong thời hạn quy định tại khoản này và nêu rõ lý do.

### 2. Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác theo quy định.

### 3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ khai đề nghị cấp lại Sổ thuyền viên theo mẫu

- Sổ thuyền viên đã cấp (đối với trường hợp bị hỏng, hết số trang sử dụng hoặc bị sai thông tin);

- Giấy tờ có giá trị pháp lý chứng minh sự điều chỉnh đối với trường hợp bị sai thông tin;



- Bản sao (kèm bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
- Hai ảnh màu 4x6 cm, kiểu chứng minh nhân dân chụp trong vòng sáu (06) tháng.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Hàng hải Việt Nam;
- b) Cơ quan có thẩm quyền được phân cấp: Chi cục hàng hải tại Hải Phòng, Chi cục Hàng hải tại thành phố Hồ Chí Minh, các Cảng vụ hàng hải được Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền (Đà Nẵng, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quy Nhơn, Nha Trang, Quảng Bình, Vũng Tàu, Cần Thơ, Kiên Giang, Đồng Tháp, Thái Bình, Nam Định);
- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục Hàng hải tại Hải Phòng, Chi cục Hàng hải tại thành phố Hồ Chí Minh, các Cảng vụ hàng hải được Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền (Đà Nẵng, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quy Nhơn, Nha Trang, Quảng Bình, Vũng Tàu, Cần Thơ, Kiên Giang, Đồng Tháp, Thái Bình, Nam Định).
- d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Sổ thuyền viên

**8. Phí, lệ phí:** 190,000 đồng/1 Sổ

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam;
- Thông tư 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

Mẫu: Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC  
Independence - Freedom - Happiness

Ảnh (4x6)

TỜ KHAI  
ĐỀ NGHỊ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN  
APPLICATION FOR ISSUING SEAMAN'S BOOK

1. Họ và tên (*chữ in hoa*):..... 2. Nam, nữ:.....  
*Full name (in block letters)* *Male, female*
3. Sinh ngày:..... tháng.....năm .....
- Date of birth*
4. Nơi sinh:..... 5. Quốc tịch.....  
*Place of birth* *Nationality*
6. Số GCMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu : .....
- Identity card*
- Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp : .....
- Date of issue* *Place of issue*
7. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
- Permanent registered address*
8. Nơi đăng ký tạm trú (nếu có): .....
- Temporary registered address (if any)*
9. Chức danh: .....
- Capacity*
10. GCNKNCM:..... Ngày cấp:...../...../..... (nếu có).  
*Competency certificate N°* *Date of issue* ( *if any*)
11. Hình thức cấp (cấp mới, cấp lại): .....
- Type of issue*
12. Lý do cấp lại.....
- Reason of re-issue*
13. Số Sổ thuyền viên đã cấp (nếu có):..... Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp.....  
*Seaman's book N° (if any)* *Date of issue* *Place of issue*

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời khai trên.

*I confirm all the informations above are true and authentic and will be responsible for the declaration.*

....., ngày.....tháng..... năm.....  
*Date month year*

Người đề nghị  
(Ký, ghi rõ họ tên)  
*Applicant*  
(Signed and named)



**MẪU SỔ THUYỀN VIÊN**

1. Mẫu Sổ thuyền viên (Trang 1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**



**SỔ THUYỀN VIÊN**  
**SEAMAN'S BOOK**

2. Mẫu Sổ thuyền viên (Trang 2)

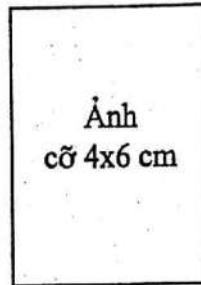
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



SỔ THUYỀN VIÊN  
SEAMAN'S BOOK

Số:.....

No.



Chữ ký của người được cấp Sổ thuyền viên  
*Signature of the bearer*

3. Mẫu Sổ thuyền viên (Trang 3)

SỔ THUYỀN VIÊN  
SEAMAN'S BOOK

Họ và tên thuyền viên:.....

Full name

Giới tính:.....

Sex

Ngày sinh:.....

Date of birth

Nơi sinh:.....

Place of birth

Quốc tịch:.....

Nationality

Số GCMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu: .....

ID card N° or passport

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Date month year

4. Mẫu Sổ thuyền viên (Trang 4 đến trang 48)

BỐ TRÍ CHỨC DANH

Duties Arrangement

Tên tàu:.....

Ship's name

Loại tàu: ..... Quốc tịch:.....

Type of ship

Nationality

Tổng dung tích:..... GT

Tổng công suất máy chính:..... kW

Gross tonnage

Main Engine's Power

Chủ tàu:.....

Shipowner

Chức danh:.....

Số GCNKNCM:.....

Capacity

No. of COC.

Ngày chủ tàu bố trí chức danh:.....

Date of assignment

**CHỦ TÀU**

**SHIPOWNER**

(Ký và đóng dấu)

Signed and sealed

Tên cảng, ngày xuống tàu:.....

Port, Date of embarkation

**THUYỀN TRƯỞNG**

**MASTER**

(Ký và đóng dấu)

Signed and sealed

Tên cảng, ngày rời tàu:.....

Port, Date of disembarkation

**THUYỀN TRƯỞNG**

**MASTER**

(Ký và đóng dấu)

Signed and sealed